

Số: /TB-UBND

Quảng Chính, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO

**Xét tuyển bổ sung lao động hợp đồng làm giáo viên
ngành Giáo dục và Đào tạo xã Quảng Chính năm 2025
theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BNV ngày 03/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn mẫu hợp đồng dịch vụ và mẫu hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên được hỗ trợ

kinh phí trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2025-2026 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính Phủ.

Căn cứ Nghị Quyết số 09/NQ-HĐND ngày 13/8/2025 của HĐND xã Quảng Chính về việc giao biên chế, phân bổ cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng xã Quảng Chính năm 2025;

Căn cứ Công văn số 4230/SNV-CCVC ngày 11/8/2025 của Sở Nội vụ về việc thực hiện hợp đồng lao động làm giáo viên, năm học 2025-2026 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

Thực hiện Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 27/8/2025 của UBND xã về việc xét tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên ngành Giáo dục và Đào tạo xã Quảng Chính năm 2025, UBND xã Quảng Chính thông báo:

I. SỐ LƯỢNG LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG LÀM GIÁO VIÊN ĐƯỢC UBND TỈNH GIAO NĂM 2025 THEO NGHỊ ĐỊNH 111/2022/NĐ-CP

1. Số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên được UBND tỉnh giao năm 2025 tại Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 27/6/2025: 48 người, trong đó:

- Giáo viên mầm non: 16 người;
- Giáo viên tiểu học: 18 người;
- Giáo viên trung học cơ sở: 14 người.

2. Số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên hiện đã ký hợp đồng tại các trường theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP : 32 người, trong đó

- Giáo viên mầm non: 12 người;
- Giáo viên tiểu học: 6 người;
- Giáo viên trung học cơ sở: 14 người.

3. Số lượng lao động hợp đồng làm giáo viên theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP cần xét tuyển bổ sung năm 2025: 16 người, trong đó

- Giáo viên mầm non: 4 người.
- Giáo viên tiểu học: 12 người, trong đó:
 - + Giáo viên Văn hóa: 9 người;
 - + Giáo viên Tin học: 2 người;
 - + Giáo viên Tiếng Anh: 1 người.
- Giáo viên trung học cơ sở: 0 người

(Có phụ lục về nhu cầu xét tuyển lao động hợp đồng gửi kèm theo)

II. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN

Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển:

1. Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
2. Đủ tuổi lao động theo quy định của pháp luật lao động và pháp luật chuyên ngành (kể cả giáo viên đã nghỉ hưu còn đủ sức khỏe và nhu cầu tham gia hợp đồng giảng dạy);
3. Có đủ sức khỏe để làm việc;
4. Có lý lịch được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;
5. Có khả năng đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm;
6. Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại

xã, phường, thị trấn; đưa vào trường giáo dưỡng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; không trong thời gian bị cấm hành nghề hoặc cấm làm công việc liên quan đến công việc ký kết hợp đồng.

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Giáo viên mầm non: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên; Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về một số nội dung liên quan đến trình độ chuẩn được đào tạo và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.

2. Giáo viên tiểu học: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về một số nội dung liên quan đến trình độ chuẩn được đào tạo và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm. Trong đó yêu cầu về trình độ đào tạo cụ thể như sau:

2.1. Giáo viên Văn hoá: có bằng tốt nghiệp cử nhân sư phạm tiểu học.

2.2. Giáo viên Tin học: có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo sư phạm Tin học hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Tin học, Công nghệ thông tin và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021, Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/04/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn tại Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.3. Giáo viên Tiếng Anh: có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo sư phạm: Ngoại ngữ hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Tiếng anh, có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021, Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/04/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn tại Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Giáo viên trung học cơ sở: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về một số nội dung liên quan đến trình độ chuẩn được đào tạo và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN HỢP ĐỒNG LÀM GIÁO VIÊN

1. Đăng ký và nộp hồ sơ dự tuyển:

Mỗi người đăng ký tham gia dự tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên nộp 1 bộ hồ sơ, thành phần hồ sơ như sau:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển áp dụng theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ;

b) Bản sao văn bằng, bằng điểm toàn khóa, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

c) Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

d) Minh chứng kết quả, thành tích đạt được trong quá trình công tác (đối với giáo viên đã nghỉ hưu).

đ) Các hợp đồng lao động làm giáo viên; Xác nhận quá trình đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm; Xác nhận của hiệu trưởng về hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế được giao (đối với giáo viên hợp đồng khác ngoài hợp đồng 111).

2. Thời gian, địa điểm thu hồ sơ

2.1. Nộp hồ sơ dự tuyển: Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp 01 bộ hồ sơ theo quy định.

2.2. Thời gian:

- Thời gian thu hồ sơ: 10 ngày làm việc, kể từ ngày 28/8/2025 đến hết ngày 08/9/2025 (trừ ngày mừng 01-02/9 nghỉ lễ Quốc khánh)

- Địa điểm thu hồ sơ:

Trụ sở UBND xã Quảng Chính (Phòng Văn Hóa – xã hội).

Địa chỉ: Thôn Kỳ Khôi, xã Quảng Chính

Lưu ý: Mỗi người chỉ được nộp hồ sơ đăng ký và tham gia xét tuyển 01 vị trí việc làm nêu tại khoản 1 mục II Kế hoạch này tại 01 đơn vị có nhu cầu xét tuyển. Nếu đăng ký xét tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên (hoặc tại 2 đơn vị trở lên) sẽ bị loại khỏi danh sách tham gia dự xét tuyển, đồng thời sẽ không được hoàn trả lại hồ sơ đã nộp.

Số điện thoại di động của bộ phận phân công trực tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Bà Lê Thị Hương- Công chức phòng VH-XH; số di động: 0966.803.427

3. Địa điểm xét tuyển: Tại UBND xã Quảng Chính.

4. Kinh phí tổ chức

Kinh phí tổ chức xét tuyển hợp đồng làm giáo viên xã Quảng Chính thực hiện theo quy định hiện hành.

V. PHƯƠNG THỨC VÀ NỘI DUNG XÉT TUYỂN

Việc xét tuyển được thực hiện qua 2 vòng như sau:

- **Vòng 1:** Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn tại hồ sơ đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần hợp đồng, nếu đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 mục II Kế hoạch này thì người dự tuyển được tham dự xét Vòng 2.

- **Vòng 2:** Xét trúng tuyển đối với từng môn học có nhu cầu tuyển.

a) Ở vị trí việc làm có số lượng hồ sơ đăng ký xét tuyển ít hơn hoặc bằng chỉ tiêu xét tuyển thì người dự tuyển là người trúng tuyển.

b) Ở vị trí việc làm có số lượng hồ sơ đăng ký xét tuyển nhiều hơn chỉ tiêu xét tuyển thì thực hiện xét tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

(1) Ưu tiên xét trúng tuyển trước đối với người đã hoặc đang hợp đồng giảng dạy tại vị trí việc làm đăng ký dự tuyển, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

(2) Sau khi thực hiện xét trúng tuyển trước cho đối tượng tại điểm (1) nêu trên, nếu còn chỉ tiêu thì thực hiện xét tuyển đến các đối tượng khác, nhưng không là đối tượng giáo viên đã nghỉ hưu.

(3) Sau khi thực hiện xét trúng tuyển trước cho các đối tượng tại điểm (1), điểm (2) nêu trên, nếu còn chỉ tiêu thì thực hiện xét tuyển đến đối tượng là giáo viên đã nghỉ hưu.

Nguyên tắc khi xét trúng tuyển ở mỗi điểm (1), (2), (3) thực hiện như sau:

- Vị trí việc làm có số lượng hồ sơ ít hơn hoặc bằng chỉ tiêu xét tuyển thì người dự tuyển là người trúng tuyển.

- Vị trí việc làm có số lượng hồ sơ nhiều hơn chỉ tiêu xét tuyển thì Hội đồng xét tuyển sẽ thực hiện như sau:

+ Ở điểm (1) và (2): Xét theo thứ tự ưu tiên sau:

i) Có bằng chuyên môn cao hơn (bằng theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển);

ii) Có điểm trung bình toàn khóa cao hơn (ứng với bằng chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển);

iii) Các tiêu chí khác do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định.

+ Ở điểm (3): Xét kết quả, thành tích đạt được trong quá trình công tác (không kiểm tra theo hình thức thực hành). Người trúng tuyển là người có kết quả, thành tích đạt được trong quá trình công tác nhiều hơn lấy theo thứ tự từ trên xuống dưới cho đến khi đủ chỉ tiêu của mỗi vị trí việc làm của đơn vị.

VI. THẨM QUYỀN, HÌNH THỨC, THỜI HẠN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG

1. Thẩm quyền, hình thức và thời hạn ký hợp đồng lao động.

a) Thẩm quyền, hình thức:

Căn cứ Quyết định công nhận kết quả xét trúng tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên của Chủ tịch UBND xã, Hiệu trưởng các trường thực hiện ký kết hợp đồng bằng văn bản theo mẫu hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ (Phụ lục II), ban hành kèm theo Thông tư số 05/2023/TT-BNV ngày 03/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn mẫu hợp đồng dịch vụ và mẫu hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Thời hạn hợp đồng:

Thời hạn ký hợp đồng lao động không quá 12 tháng, từ ngày ký kết hợp đồng đến ngày 31/5/2026.

2. Chế độ, chính sách đối với lao động hợp đồng.

Chế độ, chính sách đối với lao động hợp đồng thực hiện theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động phù hợp với quy định của pháp luật. Người sử dụng lao

động có trách nhiệm quan tâm đến chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp của người lao động.

Lao động hợp đồng làm giáo viên được áp dụng trả tiền lương theo trình độ đào tạo quy định tại bảng 3, bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của nhà nước ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến tiền lương theo quy định của pháp luật.

VII. THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN HỢP ĐỒNG

1. Hội đồng xét tuyển có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND các xã, phường;
- Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch hoặc Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, UBND các xã, phường;
- Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng là Lãnh đạo phòng hoặc công chức phòng Văn hóa - Xã hội, UBND các xã, phường;
- Các ủy viên khác là người có chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến việc tổ chức xét tuyển do Chủ tịch UBND các xã, phường quyết định.

Không bố trí những người có quan hệ vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ; cha, mẹ (vợ hoặc chồng), cha nuôi, mẹ nuôi; con đẻ, con nuôi; anh, chị, em ruột; cô, dì, chú, bác, cậu ruột; anh, chị, em ruột của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng của anh, chị, em ruột của người dự tuyển; những người đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật; những người đã bị xử lý về hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ làm thành viên Hội đồng xét tuyển.

2. Hội đồng xét tuyển thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- Kiểm tra các tiêu chuẩn, điều kiện, văn bằng, chứng chỉ của người dự tuyển trong hồ sơ đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.
- Đối với các vị trí việc làm có hồ sơ đăng ký dự tuyển cao hơn chỉ tiêu xét tuyển, Chủ tịch UBND các xã, phường quyết định tiêu chí xác định người trúng tuyển.
- Hội đồng xét tuyển làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng xét tuyển đã biểu quyết.
- Báo cáo Chủ tịch UBND các xã, phường xem xét quyết định công nhận kết quả trúng tuyển lao động hợp đồng.
- Thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của UBND các xã, phường và gửi thông báo kết quả trúng tuyển lao động hợp đồng tới người dự tuyển.
- Hội đồng xét tuyển tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các phòng thuộc UBND xã tham mưu cho Chủ tịch UBND xã các bước quy trình thực hiện việc xét tuyển:

- Thông báo xét tuyển; thành lập Hội đồng xét tuyển; thành lập Ban kiểm tra hồ sơ, Ban kiểm tra sát hạch, các bộ phận giúp việc (nếu có).
- Chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đăng ký và tổng hợp danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển.
- Chủ trì xây dựng lịch làm việc của Hội đồng; chuẩn bị đầy đủ các nội dung, văn bản, tài liệu; công tác tổ chức thực hiện xét tuyển.
- Báo cáo Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo kết quả xét tuyển theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội lập dự toán, quyết toán đảm bảo cho việc xét tuyển thực hiện đúng quy định.

3. Văn phòng HĐND-UBND

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan chuẩn bị điều kiện làm việc của Hội đồng theo quy định; họp đồng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng và đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND xã các thông tin liên quan đến xét tuyển hợp đồng giáo viên.

4. Trung tâm cung ứng dịch vụ công

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tuyên truyền về chủ trương, kế hoạch xét tuyển hợp đồng giáo viên đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, chất lượng, hiệu quả và đúng pháp luật

5. Các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND cấp xã

Hiệu trưởng các nhà trường thực hiện ký kết hợp đồng bằng văn bản theo mẫu hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ sau khi có Quyết định công nhận kết quả xét trúng tuyển lao động hợp đồng làm giáo viên của Chủ tịch UBND xã.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội xã Quảng Chính) để được thông tin, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để b/c);
- Sở Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- TTr Đảng ủy xã (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã ;
- Các phòng thuộc UBND xã;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND cấp xã;
- Cổng thông tin điện tử của UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

CHỦ TỊCH

Lê Đại Hiệp

PHỤ LỤC
SỐ LƯỢNG VỊ TRÍ XÉT TUYỂN VÀ SỐ LƯỢNG ĐƠN VỊ CÓ NHU
CẦU HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG LÀM GIÁO VIÊN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ
111/2022/NĐ-CP NGÀY 30/12/2022 CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày / /2025 của UBND xã Quảng Chính)

1. BẬC HỌC MẦM NON

TT	Đơn vị	Vị trí xét tuyển	Số lượng hợp đồng xét tuyển	Ghi chú
1	Trường MN Quảng Khê	Giáo viên mầm non	01	
2	Trường MN Quảng Trung	Giáo viên mầm non	03	
Cộng			04	

2. BẬC TIỂU HỌC

TT	Đơn vị	Số lượng, vị trí xét tuyển HD giáo viên		
		Văn hóa	Tin học	Tiếng Anh
1	Trường TH Quảng Khê	03	01	0
2	Trường TH Quảng Chính	05	0	01
3	Trường TH Nguyễn Bá Ngọc	01	01	0
Cộng		09	02	01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm....

<i>(Ảnh 4x6)</i>	PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN
	Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:
	Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:
	I. THÔNG TIN CÁ NHÂN
Họ và tên:	
Ngày, tháng, năm sinh: Nam ⁽³⁾ ☐ Nữ ☐	
Dân tộc: Tôn giáo:	
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp:	
Số điện thoại di động: Email:.....	
Quê quán:	
Địa chỉ nhận thông báo:.....	
Thông tin về hộ khẩu (nếu có):	
Tình trạng sức khỏe: Chiều cao:; Cân nặng:kg	
Trình độ văn hóa:	
Trình độ chuyên môn:	

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH⁽⁴⁾

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Nguyên vọng 1: - Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾ ; - Đơn vị ⁽²⁾ :
2. Nguyên vọng 2 (Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyên vọng thì thí sinh không điền phần này):

- Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾ ;
- Đơn vị ⁽²⁾ :
3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (<i>Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này</i>)
3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ ⁽⁵⁾ :
Tiếng Anh ☐ Tiếng Nga ☐ Tiếng Pháp ☐ Tiếng Đức ☐ Tiếng Trung Quốc ☐
Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm:
3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có):
4. Đối tượng ưu tiên (nếu có):

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;
3. Tích dấu X vào ô tương ứng;
4. Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;
5. Tích dấu X vào ô tương ứng.